

Số: *18* /2018/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *9* tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh về chính sách
hỗ trợ phát triển sản xuất theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP
ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ thông báo số 143/TB-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của
UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại tờ trình số 115/TTr-SNN-
KTHT ngày 16 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang dưới đây:

1. Quyết định số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về ban hành Chính sách hỗ trợ sản xuất Nông lâm nghiệp - Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Quyết định số 934/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2013 của UBND tỉnh Hà Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27/5/2011 của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn.

3. Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Giang về việc sửa đổi bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất theo chính sách của Nghị quyết 30a áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Lý do: Định mức chính sách đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ v/v bãi bỏ Quyết định số 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh và cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- T.Tr Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- T.Tr HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Trung tâm TT - Công báo tỉnh;
- VNPTioffice;
- Lưu: VT, KTN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn